| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THUẬN AN**<br>TỈNH BÌNH DƯƠNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 203/2022/HS-ST
Ngày: 22 – 7 – 2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐTHUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Ánh.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1/ Bà Trần Ngọc Phương.

2/ Bà Nguyễn Thị Túy Phượng.

***- Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Ông Phan Văn Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 193/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Xuân T, sinh năm 1991 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 6, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án:

- Ngày 30 tháng 6 năm 2016, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 195/2019/HS-ST ngày 30/6/2016.

- Ngày 26 tháng 12 năm 2019, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình sự số 452/2019/HSST ngày 26/12/2019, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/01/2021 theo giấy xác nhận số 33/XN ngày 13/01/2021 của Trại giam An Phước – Cục C10.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 3 năm 2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn D, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; chỗ ở: 37B/2 khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 2002; nơi cư trú: Thôn D, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; 37B/2 khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1980 và ông Đỗ Xuân H, sinh năm 1983.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Xuân T là đối tượng sống lang thang, không có việc làm, nên nảy sinh ý định đi vào các khu nhà trọ chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 11/3/2022, Tịnh đến dãy phòng trọ số 37B/2 khu phố Đồng An 3, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện phòng trọ số 6 không khóa cửa, Tịnh đẩy nhẹ cửa đi vào bên trong phòng rồi đi lên gác, nhìn thấy bà Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Thị Thanh T đang nằm ngủ trên gác, bên cạnh có một điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh dương và một điện thoại di động hiệu Oppo A3s màu đỏ đang cắm sạc pin, Tịnh lén lút lấy trộm 02 điện thoại di động này bỏ vào túi quần rồi đi xuống thấy có 01 túi xách nữ của bà Nguyễn Thị Thanh T đang để trên bàn trong phòng trọ nên T đi đến lục túi xách lấy trộm số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Sau khi lấy trộm được tài sản, T đi ra khỏi phòng trọ số 6, khép cửa phòng lại nhằm tránh bị phát hiện rồi T đi bộ đến tiệm Internet Trex tại địa chỉ 2/24F khu phố Bình Đức 1, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để chơi game.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 12/3/2022, bà Nguyễn Thị H sử dụng dịch vụ định vị và đã xác định được chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A3s đang ở vị trí tiệm Internet Trex nêu trên nên trình báo công an phường Bình Hòa, thành phố Thuận An. Công an phường Bình Hòa đã đến tiệm Internet Trex kiểm tra, phát hiện T cùng tang vật nên lập biên bản, đưa T về trụ sở làm việc. Qua điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản. Đối với số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) chiếm đoạt được T đã tiêu xài hết.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh dương dung lượng 64Gb; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A3s màu đỏ.

Tại Biên bản định giá và Bản kết luận định giá tài sản ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh dương dung lượng 64Gb có giá trị là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng); 01 (một) điện thoại

di động hiệu Oppo A3s màu đỏ có giá trị là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Tổng cộng 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng).

Như vậy, tổng tài sản bị cáo Bùi Xuân T chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị Thanh T là 13.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 193/CT-VKS-TA ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Bùi Xuân T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**Tại phiên tòa:**

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Bùi Xuân T từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh dương dung lượng 64Gb là tài sản của bà Nguyễn Thị H nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà H là có căn cứ.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A3s màu đỏ là tài sản của bà Nguyễn Thị Thanh T nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà T là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị hại Nguyễn Thị Thanh T yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) đã chiếm đoạt, tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt bà T không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét.

Quá trình điều tra, bị hại Nguyễn Thị H không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét.

- Bị cáo Bùi Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị hại Nguyễn Thị Thanh T có yêu cầu xét xử vắng mặt, đây là yêu cầu tự nguyện của bà T; bị hại Nguyễn Thị H vắng mặt, việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng này không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng những người tham gia tố tụng nêu trên.

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và

tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Xuân T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 11 tháng 3 năm 2022, tại địa chỉ 37B/2 khu phố Đồng An 3, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Bùi Xuân T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh dương dung lượng 64Gb, trị giá 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) của bị hại Nguyễn Thị H và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A3s màu đỏ, trị giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) và số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) của bị hại Nguyễn Thị Thanh T. Tổng tài sản bị chiếm đoạt trị giá 13.000.000 đồng.

Bị cáo đã phạm tội với tình tiết "tái phạm", chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội mới với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo Bùi Xuân T đã đủ yếu tố cấu thành tội "trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung hình phạt là "tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, đã bị xử phạt và cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt bị hại Nguyễn Thị Thanh T đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Lời đề nghị mức hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh dương dung lượng 64Gb là tài sản của bà Nguyễn Thị Hoài, đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A3s màu đỏ là tài sản của bà Nguyễn Thị Thanh T, Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho bà T, bà H là đúng quy định.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Căn cứ vào:**

- Điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

**1. Về trách nhiệm hình sự:**

Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Bùi Xuân T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/3/2022.

**2. Về án phí:** Bị cáo Bùi Xuân T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Tuyết Ánh**